

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công và dự toán xây dựng
Công trình: Nhà bếp kết hợp hành chính quản trị và các hạng mục phụ trợ, dự án ĐTXD Trường Mầm non phường Khắc Niệm, TP Bắc Ninh

GIÁM ĐỐC SỞ XÂY DỰNG BẮC NINH

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014;

Căn cứ Luật Đầu tư công số 49/2014/QH13 ngày 18/6/2014;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình, số 32/2015/NĐ-CP ngày 25/3/2015 về quản lý chi phí đầu tư xây dựng; số 46/2015/NĐ-CP ngày 12/5/2015 về quản lý chất lượng và bảo trì công trình;

Căn cứ Thông tư 18/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 của Bộ Xây dựng về việc Quy định chi tiết và hướng dẫn một số nội dung về thẩm định, phê duyệt dự án và thiết kế, dự toán xây dựng công trình;

Căn cứ các Quyết định của UBND tỉnh Bắc Ninh: Số 39/2016/QĐ-UBND ngày 20/9/2016 ban hành quy định phân công, phân cấp quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh; số 03/2017/QĐ-UBND ngày 27/02/2017 về việc sửa đổi một số Điều của Quyết định số 39/2016/QĐ-UBND;

Căn cứ các Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Ninh: Số 166/QĐ-UBND ngày 07/02/2012, số 934/QĐ-UBND ngày 07/7/2017 về việc phê duyệt và phê duyệt điều chỉnh, bổ sung dự án đầu tư xây dựng Trường mầm non phường Khắc Niệm, thành phố Bắc Ninh;

Căn cứ Báo cáo kết quả thẩm tra số 490/BC-BĐT ngày 01/8/2018 của Ban quản lý Khu vực phát triển đô thị Bắc Ninh về việc báo cáo kết quả thẩm tra thiết kế bản vẽ thi công và dự toán công trình Nhà bếp kết hợp hành chính quản trị và các hạng mục phụ trợ thuộc dự án ĐTXD Trường mầm non phường Khắc Niệm, thành phố Bắc Ninh;

Xét đề nghị của cơ quan Thẩm định, tờ trình của Chủ đầu tư về việc thẩm định, phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công và dự toán công trình Nhà bếp kết hợp hành chính quản trị và các hạng mục phụ trợ thuộc dự án ĐTXD Trường mầm non phường Khắc Niệm, thành phố Bắc Ninh,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công và dự toán xây dựng công trình Nhà bếp kết hợp hành chính quản trị và các hạng mục phụ trợ thuộc dự án



ĐTXD Trường mầm non phường Khắc Niệm, thành phố Bắc Ninh với các nội dung chủ yếu như sau:

1. Tên công trình: Nhà bếp kết hợp hành chính quản trị và các hạng mục phụ trợ.
2. Thuộc dự án: Trường mầm non phường Khắc Niệm, TP Bắc Ninh.
3. Loại và cấp công trình: Công trình xây dựng dân dụng cấp II.
4. Chủ đầu tư: UBND phường Khắc Niệm.
5. Địa điểm xây dựng: Phường Khắc Niệm, thành phố Bắc Ninh.
6. Đơn vị khảo sát địa chất công trình: Công ty Tư vấn Kiến trúc và Xây dựng Á Đông.
7. Đơn vị tư vấn thiết kế: Công ty Cổ phần Tư vấn Đầu tư và Xây dựng Bắc Ninh.
8. Chủ nhiệm dự án: Nguyễn Ngọc Báu; chủ trì thiết kế kiến trúc: Nguyễn Ngọc Báu; chủ trì kết cấu: Nông Minh Đức; chủ trì thiết kế điện: Nguyễn Văn Nghị; chủ trì thiết kế cấp, thoát nước: Vũ Thị Liên; chủ trì dự toán: Nguyễn Ngọc Báu.
9. Đơn vị thẩm tra thiết kế, dự toán: Ban quản lý Khu vực phát triển đô thị Bắc Ninh.
10. Các quy chuẩn kỹ thuật, tiêu chuẩn chủ yếu áp dụng:
 - QCVN 05:2008/BXD Quy chuẩn xây dựng Việt Nam về nhà ở và công trình công cộng - An toàn sinh mạng và sức khỏe;
 - QCVN 06:2010/BXD Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về An toàn cháy cho nhà và công trình;
 - QCVN 10:2014/BXD Quy chuẩn xây dựng công trình để đảm bảo người khuyết tật tiếp cận sử dụng;
 - TCVN 2737:1995 Tải trọng và tác động - Tiêu chuẩn thiết kế;
 - TCVN 3907:2011 Trường mầm non - Tiêu chuẩn thiết kế;
 - TCVN 10304:2014 Móng cọc - Tiêu chuẩn thiết kế;
 - TCVN 5574:2012 Kết cấu bê tông và bê tông cốt thép (BTCT) - Tiêu chuẩn thiết kế;
 - TCVN 5575:2012 Kết cấu thép - Tiêu chuẩn thiết kế;
 - TCVN 9362:2012 Tiêu chuẩn thiết kế nền nhà và công trình;
 - TCVN 9206:2012 Đặt thiết bị điện trong nhà ở và công trình công cộng – Tiêu chuẩn thiết kế;
 - TCVN 9207:2012 Đặt đường dẫn điện trong nhà ở và công trình công cộng – Tiêu chuẩn thiết kế;
 - TCXDVN 333:2005 Chiếu sáng nhân tạo bên ngoài các công trình công cộng và kỹ thuật hạ tầng đô thị - Tiêu chuẩn thiết kế;
 - TCVN 4513:1988 Cấp nước bên trong - Tiêu chuẩn thiết kế;

- TCXDVN 33:2006 Cấp nước - Mạng lưới đường ống và công trình tiêu chuẩn thiết kế;

- TCVN 7957:2008 Thoát nước - Mạng lưới và công trình bên ngoài - Tiêu chuẩn thiết kế;

- TCVN 4474:1987 Thoát nước bên trong - Tiêu chuẩn thiết kế;

- TCXD 51:1984 Thoát nước, mạng lưới bên ngoài và công trình - Tiêu chuẩn thiết kế;

- TCVN 2622:1995 Phòng cháy, chống cháy cho nhà và công trình công cộng - Yêu cầu thiết kế;

- Các tiêu chuẩn Việt Nam hiện hành khác có liên quan.

11. Quy mô và giải pháp thiết kế chủ yếu của công trình:

11.1. Nhà bếp kết hợp hành chính quản trị

- Giải pháp kiến trúc, hoàn thiện: Công trình cao 03 tầng, diện tích xây dựng 350m², chiều cao các tầng +3,6m, mái cao 1,95m. Mái nhà xây tường thu hồi, gác xà gỗ thép, lợp tôn chống nóng dày 0,47mm. Cửa đi, cửa sổ sử dụng cửa gỗ Lim Nam Phi, pano kính trắng an toàn dày 6,38mm, hoa sắt bảo vệ. Sàn lát gạch Ceramic KT500x500(mm), sàn vệ sinh lát gạch Ceramic chống trơn KT300x300(mm), riêng phòng vệ sinh ốp cao 2,2m gạch KT300x600(mm). Bậc cầu thang mài Granito, tay vịn sắt kết hợp gỗ. Tường nhà được trát phẳng sau đó lăn sơn 3 nước, trần màu trắng.

- Giải pháp kết cấu: Công trình có kết cấu móng cọc BTCT kích thước 250x250(mm). Phần thân kết cấu khung, sàn BTCT chịu lực. Bê tông trong các kết cấu chịu lực chính mác 200. Tường bao che xây gạch xi măng đặc, VXM mác 50.

- Giải pháp thiết kế cấp điện, chống sét: Cấp điện cho tủ điện tổng (TĐT) lấy từ nguồn hạ áp hiện trạng, cấp điện từ TĐT đến tủ điện tổng tầng 3. Cấp điện từ tủ điện tầng đến các bảng điện phòng, tiết diện cấp điện theo từng bảng điện. Cấp điện từ bảng điện phòng đến các phụ tải thiết bị điện như chiếu sáng, quạt, ổ cắm, điều hòa.... Các dây, cáp được luồn trong ống nhựa bảo vệ đi ngầm tường, ngầm trần. Chống sét cho công trình sử dụng kim thu sét D16, từ các kim thu sét đến hệ thống tiếp địa được dẫn nối bằng thép D10, hệ thống tiếp địa sử dụng cọc thép L63x63x6(mm) dài 2,5m.

- Giải pháp thiết kế cấp, thoát nước:

+ Cấp nước: Nước được cấp từ bể nước ngầm hiện trạng lên téc nước mái sau đó qua ống nhựa cấp đến các thiết bị. Téc nước đặt trên mái nhà bảo vệ có dung tích 2m³, trên téc có phao tự động đóng ngắt trong quá trình vận hành;

+ Giải pháp: Nước từ thiết bị xí sau khi được xử lý tại bể tự hoại thoát ra hệ thống rãnh thoát nước ngoài nhà. Nước thải từ chậu rửa, thoát sàn, thoát nước mưa thoát trực tiếp ra hệ thống rãnh thoát nước ngoài nhà.

11.2. Bể vầy: Bể vầy có kích thước 15,85x11,6(m), lòng bể kích thước 12,85x8,8(m) sâu 0,25m, phần đường dạo xung quanh rộng 1,2m, xây gạch xi



măng đặc mác 100, VXM mác 75. Nền lát gạch chống trơn KT300x300(mm). Kết cấu móng, sàn đáy bê đổ BTCT toàn khối mác 200 trên lớp cát san nền đã đầm chặt. Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước đồng bộ.

11.3. Bể nước ngầm: Bể có dung tích khoảng 190m³. Kết cấu móng bê BTCT mác 250; kết cấu vách BTCT mác 250 đổ toàn khối.

11.4. Sân, bồn hoa: Kết cấu sân lát gạch gốm KT500x500(mm); bồn cây được xây bằng gạch XM, VXM mác 50, mặt bó bồn cây được ốp gạch thẻ, bồn hoa được ốp gạch lá dừa.

11.5. Nhà để xe: Nhà khung thép chịu lực, móng BTCT mác 200. Cột thép D120, vì kèo, xà gồ thép hình, mái lợp tôn lượn sóng dày 0,42mm. Nền đổ bê tông mác 200 dày 15cm, trên nền cát dày 30cm.

11.6. Nhà bảo vệ: Công trình 01 tầng, kích thước 4,5x3,0(m), chiều cao đỉnh mái +3.35m. Móng và tường bao được xây bằng gạch đặc xi măng mác 75. Giăng tường và dầm trên tường, dầm biên, sàn nhà được đổ bê tông mác 200. Tường được trát vữa xi măng mác 50, quét vôi màu vàng kem. Nền lát gạch Ceramic KT300x300(mm), mái lợp tôn dày 0,42mm, xà gồ thép hình.

11.7. Phần điều chỉnh bổ sung

- Phá dỡ hàng rào đặc đoạn A-B-C dài 8,60m, hàng rào thoáng đoạn D-E-F-G dài 29,70m. Xây lại đoạn D-L-K-H hàng rào thoáng dài 45,40m, móng bằng BTCT, trụ và tường rào được xây bằng gạch xi măng đặc, trát vữa xi măng, sơn màu vàng đậm, hoa sắt thoáng bằng thép vuông;

- Phá bỏ nền cũ hiện trạng diện tích khoảng 351,65m², bóc trung bình 10cm đất nền cũ với diện tích 533,57m², sau đó lát gạch gốm KT500x500(mm) trên nền bê tông xi măng mác 200 dày 10cm;

- Đổ bê tông đường vào với diện tích khoảng 268,89m². Kết cấu gồm BTXM mác 200 dày 20cm trên nền cấp phối đá dăm loại 1 dày 15cm, lớp cát đen tôn nền đầm chặt K85.

- Xây mới 04 bồn cây và bó bồn bằng gạch xi măng đặc trên nền bê tông lót mác 100, mặt bồn cây được ốp gạch lá dừa màu đỏ, mặt bó bồn được ốp gạch thẻ. Trong bồn được đắp đất màu dày trung bình 30cm. Trồng các loại cây trong bồn gồm cây sưa đỏ, muồng vàng, hoàng lan, tùng tháp, sang, viền chuỗi ngọc, thảm cỏ nhật.

11.8. Thoát nước ngoài nhà: Xây dựng hệ thống rãnh B400 xung quanh các nhà thu gom và thoát nước từ công trình ra hệ thống thoát nước chung ngoài nhà. Rãnh rộng 40cm xây gạch đặc tường 22cm, VXM mác 50, đỉnh rãnh đặt tấm đan BTCT mác 200 dày 10cm có khe thu nước mặt.

11.9. Cấp điện, chiếu sáng ngoài nhà: Cấp điện cho tủ hạ áp tổng từ nguồn hiện trạng gần dự án. Cấp nguồn cấp điện từ tủ điện tổng đến tủ điện nhà lớp học, sau đó cấp đến nhà bếp, các cấp được luồn trong ống nhựa đi ngầm trong đất. Chiếu sáng ngoài nhà, sân trường nội bộ sử dụng cột thép tròn côn liền cần đơn cao 9m, cần vươn 1,5m khoảng cách các cột trung bình 20m. Đèn chiếu sáng sử dụng loại tiết kiệm năng lượng, công suất 150W. Cấp chiếu sáng

luôn trong ống nhựa đi ngầm trong đất. Cấp nguồn cho chiếu sáng từ tủ hạ áp tổng, điều khiển chiếu sáng thủ công.

(Nội dung chi tiết thể hiện trong thiết kế bản vẽ thi công).

12. Giá trị dự toán xây dựng công trình: 11.155.826.000 (mười một tỷ, một trăm năm mươi lăm triệu, tám trăm hai mươi sáu nghìn đồng chẵn), trong đó:

| | | |
|----------------------------------|----------------|------|
| - Chi phí xây dựng | 8.999.666.829 | đồng |
| - Chi phí thiết bị | 198.550.000 | đồng |
| - Chi phí quản lý dự án | 245.960.318 | đồng |
| - Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng | 714.435.315 | đồng |
| - Chi phí khác | 465.983.775 | đồng |
| - Chi phí dự phòng | 531.229.812 | đồng |
| Tổng cộng (làm tròn): | 11.155.826.000 | đồng |

13. Yêu cầu đối với Chủ đầu tư:

- Lập biện pháp thi công đảm bảo an toàn cho công trình và các công trình lân cận;

- Dự toán thiết kế, dự toán thẩm tra kiểm tính khối lượng sân bê tông và khối lượng vôi tẩm hoa sen chưa chính xác, cơ quan thẩm định đã điều chỉnh lại, chủ đầu tư chỉ đạo đơn vị tư vấn thiết kế chỉnh sửa, hoàn thiện hồ sơ thiết kế phù hợp theo quy định.

- Trước khi phê duyệt giá gói thầu, chủ đầu tư có trách nhiệm khảo sát giá thị trường các loại vật tư, vật liệu để áp dụng theo yêu cầu thiết kế, đảm bảo tính cạnh tranh và phù hợp với mặt bằng thị trường theo quy định. Chủ đầu tư thực hiện công tác thẩm định giá, định giá đối với giá thiết bị, vật tư, vật liệu được tạm tính giá trong dự toán, việc thanh quyết toán cần điều chỉnh theo chủng loại thực tế theo quy định, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

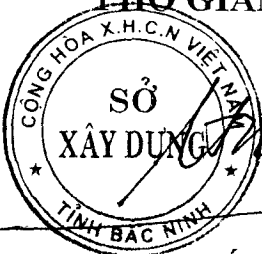
Điều 2. Tổ chức thực hiện: Chủ đầu tư có trách nhiệm quản lý thực hiện dự án theo quy định của Luật hiện hành.

Điều 3. Thủ trưởng các cơ quan: Chủ đầu tư, đơn vị tư vấn thiết kế, tư vấn thẩm tra và các đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- TT HCC tỉnh;
- GD Sở XD và PGD Sở Lê Tiến Nam;
- BQL KVPTĐT;
- Lưu: VT, QLXD.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Lê Tiến Nam